|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Nam Sài Gòn** | | **Họp tổng kết kiểm toán** |
| *Giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 10 năm 2022* | | | |
|  | | | |
| **Địa điểm:** | Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam  Chi nhánh Nam Sài Gòn | | |
|  |  | | |
| **Thời gian:** | Ngày 16 tháng 12 năm 2022 | | |
|  | | | |
| **Thành phần**  **tham dự cuộc họp:** | ***Đại diện Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam  Chi nhánh Nam Sài Gòn***  Bà Lương Thanh Trà – Phó Giám đốc Chi nhánh  Bà Bùi Thị Cẩm Thạch – Trưởng phòng Khách hàng bán lẻ 1  Ông Hồ Trung Dũng –Trưởng phòng PT.Khách hàng Doanh nghiệp  Bà Huỳnh Thị Mai – Trưởng phòng Khác hàng Bán lẻ 2  Bà Nguyễn Bằng Nhật Thảo – Trưởng phòng Quản lý nợ  ***Đại diện đơn vị kiểm toán - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam***  Bà Hoàng Thị Hồng Minh – Giám đốc kiểm toán  Ông Trần Nhật Duy – Trưởng đoàn kiểm toán  Bà Trần Diệu Hồng Anh – Thành viên  Bà Phạm Ngọc Anh – Thành viên  Bà Nguyễn Thu Anh – Thành viên | | |

Là một phần trong kế hoạch kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) và các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) cho năm tài chính 2022, và kiểm toán hoạt động Hệ thống kiểm soát nội bộ theo yêu cầu của Thông tư 39/2011/TT-NHNN và Thông tư 24/2021/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 39, đoàn kiểm toán đã làm việc tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn (“Chi nhánh”) trong thời gian từ ngày 12 tháng 12 năm 2022 đến ngày 16 tháng 12 năm 2022. Trong quá trình làm việc tại đơn vị, đoàn kiểm toán đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của các cán bộ, phòng ban tại Chi nhánh.

Nội dung kiểm toán Báo cáo tài chính và kiểm toán Hệ thống kiểm soát nội bộ tại Chi nhánh:

* Thu thập các văn bản liên quan đến quy trình chính sách của Ngân hàng và văn bản pháp lý liên quan đến hoạt động tín dụng của Chi nhánh;
* Phỏng vấn các cán bộ và phòng ban liên quan đến quy trình hoạt động tín dụng;
* Rà soát chất lượng tín dụng của các khách hàng có dư nợ từ 20 tỷ đồng trở lên tại 31/10/2022, bao gồm:
* Xem xét việc tuân thủ của chi nhánh đối với các quy trình cấp tín dụng của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và của Ngân hàng Nhà nước;
* Hồ sơ tài sản bảo đảm (“TSBĐ”) của khách hàng;
* Tình hình thanh toán nợ gốc và lãi của khách hàng;
* Chấm điểm xếp hạng tín dụng nội bộ của khách hàng vay;
* Các tiêu chí khác.

Theo đánh giá của chúng tôi, hoạt động tín dụng cũng như công tác phân loại nợ và trích lập dự phòng của Chi nhánh Nam Sài Gòn đã được thực hiện theo đúng các hướng dẫn của Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc tại Chi nhánh, đoàn kiểm toán có lưu ý một số vấn đề dưới đây.

1. **Các vấn đề liên quan đến hoạt động tín dụng**

Trong quá trình làm việc tại Chi nhánh, đoàn kiểm toán đã xem xét hồ sơ tín dụng của 192 khách hàng vay có tổng dư nợ trên 20 tỷ VNĐ, trong đó gồm 96 khách hàng doanh nghiệp và 96 khách hàng cá nhân. **Danh sách các khách hàng vay đã rà soát** được trình bày trong **Phụ lục 1.**

***a) Chấm điểm hệ thống XHTDNB:***

*Quan sát và ảnh hưởng*

Trong quá trình rà soát công tác chấm điểm xếp hạng tín dụng nội bộ kỳ 2 năm 2022 cho các khách hàng vay, chúng tôi nhận thấy Chi nhánh đã thực hiện theo các hướng dẫn của VCB TW, tuy nhiên vẫn còn trường hợp Chi nhánh chấm các chi tiêu chưa phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, chưa có những báo cáo phần tích để chứng minh theo yêu cầu như trong “Sổ tay hướng dẫn chấm điểm XHTDNB khách hàng doanh nghiệp 2017”. Danh sách khách hàng và chỉ tiêu đề nghị điều chỉnh như sau:

| **STT** | **CIF** | **Tên khách hàng** | **Tên chỉ tiêu** | **Giá trị chỉ tiêu theo VCB** | **Giá trị chỉ tiêu sau điều chỉnh của EY** | **Nguyên nhân** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 324880 | Công ty TNHH TM Hóa Chất K & K | 2.2 Lý lịch tư pháp của người đứng đầu DN | Đã từng có nghi vấn, khiếu nại trong vòng 3 năm gần đây | Lý lịch tư pháp tốt, chưa từng có tiền án tiền sự theo thông tin mà CBTĐ có | Cán bộ tín dụng chọn nhầm chỉ tiêu |
| 2 | 3223273 | Công ty Cổ phần Én Việt | 4.4 Các chính sách của Chính phủ, Nhà nước | Có chính sách khuyến khích / ưu đãi và doanh nghiệp tận dụng tốt các chính sách và phát huy hiệu quả cao trong hoạt động kinh doanh. | Không có chính sách khuyến khích/ ưu đãi; hoặc có nhưng doanh nghiệp không tận dụng được | Công ty hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ vận tải nên không có chính sách ưu đãi của nhà nước cũng như không có chính sách ưu đãi về lãi suất do Vietcombank áp dụng |
| 3 | 288472 | Công ty TNHH Giao nhận Hàng Hóa Việt Công | 4.4 Các chính sách của Chính phủ, Nhà nước | Có chính sách khuyến khích / ưu đãi và doanh nghiệp tận dụng tốt các chính sách và phát huy hiệu quả cao trong hoạt động kinh doanh. | Không có chính sách khuyên khích/ ưu đãi; hoặc có nhưng doanh nghiệp không tận dụng được | Công ty hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ vận tải nên không có chính sách ưu đãi của nhà nước cũng như không có chính sách ưu đãi về lãi suất do Vietcombank áp dụng |
| 4 | 11285917 | Công ty TNHH Dầu nhớt và hóa chất Khang Việt | 4.2 Khả năng gia nhập ngành của các doanh nghiệp mới theo đánh giá của CBTD | Khó | Bình thường | Công ty hoạt động trong lĩnh vực hoạt thương mại. |

*Khuyến nghị của đoàn kiểm toán*

Do việc thay đổi các chỉ tiêu sẽ ảnh hưởng đến kết quả chấm điểm của khách hàng trên hệ thống XHTDNB và có thể ảnh hưởng đến kết quả phân loại nợ của khách hàng, Đoàn kiểm toán khuyến nghị Chi nhánh rà soát lại các chỉ tiêu chấm điểm với các thông tin do khách hàng cung cấp cũng như rà soát thực tế hoạt động kinh doanh cũng như các yếu tố bên ngoài tác động đến hoạt động kinh doanh của khách hàng.

Kết quả chấm điểm, phân loại nợ và trích lập dự phòng cuối cùng đối với các khách hàng trên đây sẽ được Đoàn kiểm toán và Trụ Sở chính của Ngân hàng thống nhất và Trụ Sở chính sẽ thông báo với Chi nhánh sau khi chấm lại các chỉ tiêu nêu trên.

*Ý kiến của Chi nhánh Nam Sài Gòn*

Chi nhánh đồng ý với ý kiến của Kiểm toán và sẽ thực hiện điều chỉnh.

***b) Quản lý tài sản đảm bảo***

*Quan sát và ảnh hưởng*

Khách hàng: Công ty Cổ phần Nova F&B – CIF: 9798942

Tại thời điểm 31/10/2022, Công ty Cổ phần Nova F&B có dư nợ là 33.032.162.228 đồng. Công ty đã thế chấp 421.000 cổ phiếu mã NVL làm tài sản đảm bảo. Theo biên bản định mới nhất vào ngày 17/11/2022, giá trị của tài sản đảm bảo là 12.293.200.000 đồng tương ứng với giá đóng cửa của cổ phiếu NVL tại ngày 17/11/2022. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm toán, giá đóng cửa tại ngày 15/12/2022 của cổ phiếu NVL là 18.250 VND/CP. Dẫn đến giá trị tài sản đảm bảo của khoản vay chỉ còn là 7.683.250.000 đồng. Giá trị của tài sản bảo đảm hiện tại không đáp ứng mức bảo đảm tối thiểu cho khoản vay.

*Khuyến nghị của đoàn kiểm toán*

Chi nhánh cần yêu cầu khách hàng bổ sung tài sản để đáp ứng theo quy định về mức bảo đảm tối thiểu cho khoản vay.

*Ý kiến của Chi nhánh Nam Sài Gòn*

Chi nhánh đã ngưng giải ngân mới và gửi văn bản yêu cầu công ty bổ sung tài sản đảm bảo để đáp ứng tỷ lệ tài sản đảm bảo tối thiểu. Dư nợ khách hàng giảm từ 35 tỷ xuống còn 25,5 tỷ đồng.

***c) Quy trình phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng cá nhân:***

*Quan sát và ảnh hưởng*

Trong quá trình rà soát các hồ sơ của các khách hàng cá nhân có dư nợ trên 20 tỷ tại thời điểm 31/10/2022, chúng tôi nhận thấy Chi nhánh đã thực hiện theo các hướng dẫn của VCB TW trong công tác tín dụng đối với khách hàng cá nhân. Tuy nhiên, chúng tôi muốn lưu ý chi nhánh vấn đề sau:

Căn cứ Quyết định số 2507/QĐ-VCB-QLRRTD (“Quyết định 2507”) ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam hướng dẫn một số quy định tại tiết b khoản 9.2 Điều 9 Mục II về lưu trữ hồ sơ tín dụng, đồng thời so sánh với những giấy tờ chứng minh thu nhập cần cung cấp trong quy trình phát hành thẻ tín dụng VCB như sau:

“Đối với Cá nhân đang công tác tại các tổ chức/doanh nghiệp và:

* Nhận lương qua TK VCB: Khách hành (KH) sẽ được miễn cung cấp giấy tờ chứng minh thu nhập.
* Không nhận lương qua TK VCB: KH có thể lựa chọn 1 trong hai nhóm giấy tờ sau:

Nhóm 1: Sao kê lương qua NH trong 03 tháng gần nhất (bản gốc, có dấu xác nhận của NH) và Hợp đồng lao động/ Quyết định bổ nhiệm/ Quyết định nâng lương/ Quyết định tuyển dụng (bản photo).

Nhóm 2: Xác nhận của cơ quan công tác (bản gốc, có dấu xác nhận của người đại diện có thẩm quyền của cơ quan) theo mẫu NH quy định.

Ghi chú: Nếu KH đang công tác tại các tập đoàn, tổng công ty/ công ty thuộc khu vực tư nhân, công ty hợp danh, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập: cần cung cấp giấy tờ chứng minh thu nhập theo nhóm 1 nêu trên.

Nếu KH là Chủ doanh nghiệp tư nhân: cần cung cấp Báo cáo thuế trong 03 tháng gần nhất (bản photo), Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản photo)

Nếu KH là Chủ hộ kinh doanh cá thể, Cá nhân kinh doanh tự do, tiểu thương và các trường hợp hành nghề tự do khác: cần cung cấp Quyết toán thuế trong 01 năm gần nhất (bản photo).”

Theo đó, chúng tôi nhận thấy còn một số trường hợp có hồ sơ chứng minh tài chính chưa được đầy đủ, chính xác như quy định nói trên. Cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CIF** | **Tên khách hàng** | **Chi tiết** |
| 1 | 1170930 | NGUYEN THI NGOC DUNG | Thông tin trên các hồ sơ xác nhận thu nhập chưa trùng khớp. |
| 2 | 1458588 | TRAN THI HOA | Thông tin trên các hồ sơ xác nhận thu nhập chưa trùng khớp. |
| 3 | 12025455 | NGUYEN THI NGOC PHUONG | Thông tin trên các hồ sơ xác nhận thu nhập chưa trùng khớp. |
| 4 | 15881606 | DIEP THI HAI | Thông tin trên các hồ sơ xác nhận thu nhập chưa trùng khớp. |

Chúng tôi nhận thấy một số các khách hàng khi chứng minh thu nhập bằng hình thức chi trả lương bằng **tiền mặt** thông tin trong hồ sơ chứng minh thu nhập không thống nhất (số tiền lương trên hợp đồng lao động và bảng lương khác nhau).

*Khuyến nghị của đoàn kiểm toán*

Theo Quyết định số 2507/QĐ-VCB-QLRRTD ngày 28 tháng 12 năm 2018 về Quy trình tín dụng đối với khách hàng Cá nhân và Quy định về những giấy tờ chứng minh thu nhập để có thể phát hành thẻ tín dụng VCB, Đoàn kiểm toán khuyến nghị Chi nhánh rà soát lại các tài liệu trong hồ sơ của KH để đảm bảo tính trung thực, đầy đủ và chính xác trong quá trình thẩm định và xét duyệt tín dụng.

*Ý kiến của Chi nhánh Nam Sài Gòn*

Theo hướng dẫn tại CV 3066/VCB-CSSPBL ngày 27/11/2018 về việc xác định nguồn thu nhập khách hàng cá nhân vay vốn tại VCB, đối với trường hợp khách hàng nhận lương bằng tiền mặt, chứng từ bao gồm : Hợp đồng lao động, bảng lương và xác nhận lương tối thiểu 3 tháng gần nhất. Thực tế xác nhận lương có bao gồm các khoản thưởng, phụ cấp… do đó số tiền lương trên Hợp đồng lao động và xác nhận lương là không trùng khớp nhau.

1. **Các vấn đề liên quan đến hoạt động kế toán**

Trong quá trình đánh giá, Đoàn kiểm toán chúng tôi không phát hiện vấn đề trọng yếu liên quan đến hoạt động kế toán tại Chi nhánh.

1. **Các vấn đề khác**

Để phục vụ cho quá trình lập báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chúng tôi có thể sẽ cần được cung cấp thêm một số thông tin và tài liệu phát sinh từ Chi nhánh, đoàn kiểm toán rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hợp tác từ Chi nhánh.

Các tài liệu đính kèm theo biên bản này bao gồm:

* Phụ lục 1: Danh sách các khách hàng vay được xem xét

Biên bản cuộc họp được lập thành bốn (04) bản, một (01) bản sẽ được lưu tại Chi nhánh, hai (02) bản sẽ gửi cho Trụ Sở Chính - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và một (01) bản gửi cho Công ty Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam.

**TP.Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Đại diện Chi nhánh Nam Sài Gòn** |  | **Đại diện Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam** | |
|  |  |  |  |
| **Bà Lương Thanh Trà**  Phó Giám Đốc  Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn |  | **Bà Hoàng Thị Hồng Minh**  Giám đốc kiểm toán  Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam | **Ông Trần Nhật Duy**  Trưởng đoàn kiểm toán |